

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN BẮC QUANG  
TỈNH HÀ GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 41/2021/HS-ST  
Ngày 08 - 9 - 2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC QUANG, TỈNH HÀ GIANG**

***Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Đàm Thị Tư

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Nguyễn Thị Lam

Bà Nguyễn Thị Oanh

***Thư ký phiên tòa:*** Bà Đặng Thị Dạ Lan, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang.

***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang tham gia phiên tòa:*** Bà Phạm Thị Mai Hạnh, Kiểm sát viên

Ngày 08 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 44/2021/TLST-HS ngày 17 tháng 8 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 41/2021/QĐXXST-HS ngày 26/8/2021 đối với bị cáo:

**Nguyễn Văn Đ**, sinh ngày 20 tháng 3 năm 1989 tại huyện Y, tỉnh Bắc Giang. Nơi cư trú: Thôn T, xã H, huyện Y, tỉnh Bắc Giang, nghề nghiệp: Lao động tự do; Số CMND: 121773366, do Công an tỉnh Bắc Giang cấp ngày 28/3/2005; trình độ học vấn: Lớp 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1963 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1962; vợ là Nguyễn Thị Thanh X, sinh năm 1997, có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2015, con nhỏ nhất sinh năm 2019; tiền án, tiền sự, nhân thân: Không. Bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

**Bị hại:** Ông Hoàng Văn D, sinh năm 1969, nơi cư trú: Thôn Làng C, xã B, huyện H, tỉnh Tuyên Quang (Đã chết).

**Người đại diện hợp pháp của bị hại:** Bà Mạ Thị Đ (Vợ của ông Hoàng Văn D), sinh năm 1974; nơi cư trú: Thôn Làng C, xã B, huyện H, tỉnh Tuyên Quang. Vắng mặt (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

Người đại diện theo ủy quyền của bà Mạ Thị Đ là ông Hoàng Văn T, sinh năm 1982 (là em ruột của ông Hoàng Văn D), nơi cư trú: Thôn Làng C, xã B, huyện H, tỉnh Tuyên Quang. Vắng mặt (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 18 giờ 00 phút ngày 01/4/2021, Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1989 trú tại thôn T, xã H, huyện Y, tỉnh Bắc Giang đã đến Ủy Ban nhân dân thị trấn V, huyện B đầu thú về việc quá trình điều khiển xe ô tô loại xe tải thùng BKS 21C - 061.62 đến Km 79 + 600 đường quốc lộ 2 (Hà Giang - Tuyên Quang) thuộc địa phận tổ dân phố T, thị trấn V, huyện B, tỉnh Hà Giang, Nguyễn Văn Đ đã gây ra tai nạn giao thông làm 01 người đàn ông tử vong tại hiện trường. Trên cơ sở trình báo của Nguyễn Văn Đ, Công an thị trấn V, huyện B đã tiến hành kiểm tra nồng độ cồn đối với Nguyễn Văn Đ, kết quả 0,000 mg/L khí và tiến hành xét nghiệm chất ma túy trong nước tiểu đối với Đ kết quả âm tính, đồng thời Công an thị trấn V đã phối hợp với Công an huyện Bắc Quang tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi, điều tra xác minh vụ việc theo quy định của pháp luật.

Tại cơ quan điều tra Nguyễn Văn Đ khai nhận:

Vào khoảng 15 giờ 30 phút ngày 01/04/2021, Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1989, trú tại thôn T, xã H, huyện Y, tỉnh Bắc Giang một mình điều khiển xe ô tô loại xe tải thùng BKS 21C-061.62 đi theo Quốc lộ 2 từ cửa khẩu T, tỉnh Hà Giang về tỉnh Phú Thọ để bốc hàng. Đến khoảng 17 giờ 42 phút cùng ngày khi đi đến Km79 + 600 thuộc địa phận tổ dân phố T, thị trấn V, huyện B, tỉnh Hà Giang, đoạn đường hơi cua từ trái sang phải và hơi lên dốc hướng Hà Giang - Tuyên Quang, Đ điều khiển xe ô tô với tốc độ khoảng 40 km/h, lúc này Đ phát hiện ở phần đường bên trái có một xe ô tô tải đi ngược chiều và ở phần đường bên phải có 5 - 6 xe mô tô đi nối đuôi nhau phía trước. Sau khi tránh xe ô tô tải đi ngược chiều xong thì Đ bắt đầu vượt khoảng 5 - 6 xe mô tô đi cùng chiều phía trước, trước khi vượt Đ không phát tín hiệu đèn hoặc còi, khi xe ô tô của Đ vừa vượt qua xe mô tô cuối cùng thì sườn bên phải của xe ô tô do Đ điều khiển va chạm vào xe mô tô không gắn biển kiểm soát do Hoàng Văn D, sinh năm 1969 trú tại thôn Làng C, xã B, huyện H, tỉnh Tuyên Quang điều khiển, làm xe mô tô và Hoàng Văn D bị ngã xuống mặt đường, sau đó bánh sau bên phải xe ô tô do Nguyễn Văn Đ điều khiển đã chèn qua đầu Hoàng Văn D. Hậu quả sau tai nạn, ông Hoàng Văn D tử vong tại chỗ, xe mô tô bị hư hỏng, xe ô tô không hư hỏng gì.

Ngày 01/04/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Quang ra quyết định trưng cầu giám định số 51 gửi Trung tâm Pháp y - Sở y tế tỉnh Hà Giang: Giám định nguyên nhân dẫn đến cái chết của Hoàng Văn D. Tại Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 16/TT ngày 19/04/2021 của Trung tâm pháp y - Sở y tế tỉnh Hà Giang kết luận: Nguyên nhân dẫn đến cái chết của Hoàng Văn D, tử vong do chấn thương sọ não: Bẹp sọ - mặt, mất não. Hậu quả của tai nạn giao thông đường bộ.

Ngày 02/04/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Quang ra quyết định trưng cầu giám định số 52 gửi Viện Pháp y Quốc gia - Bộ Y tế để giám định Gen (ADN) của chất mô thu giữ tại hiện trường (ký hiệu A1) và chất mô thu giữ tại vị trí mặt trong chắn bùn bánh lốp sau, bên phải của phương tiện ô tô BKS

21C-061.62 (ký hiệu A2) có phải tổ chức não người không và có phải của Hoàng Văn D không. Tại Kết luận giám định pháp y về ADN số 168/21/TC-ADN ngày 16/04/2021 của Viện Pháp y quốc gia – Bộ Y tế đã kết luận: ADN từ mẫu gửi giám định ký hiệu A1, A2 trùng khớp hoàn toàn với ADN của Hoàng Văn D.

Ngày 15/04/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Bắc Quang đã ban hành yêu cầu định giá tài sản số 22, đề nghị Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang định giá, tính giá trị thiệt hại của xe mô tô không gắn biển số đăng ký, nhãn hiệu Honda, số loại Dream, màu sơn nâu bị hư hỏng trong vụ tai nạn giao thông. Tại Bản kết luận định giá tài sản số 25/KL-HĐĐGTS ngày 26/04/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Bắc Quang kết luận: Tổng giá trị thiệt hại của xe mô tô không gắn biển số đăng ký là **3.214.000đ (Ba triệu hai trăm mười bốn nghìn đồng)**. Đối với xe ô tô BKS 21C-061.62 không bị hư hỏng gì nên không định giá tài sản.

Ngày 25/05/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Quang ban hành Quyết định số 77/QĐ-CSĐT, trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang giám định giấy phép lái xe của Nguyễn Văn Đ và Hoàng Văn D là thật hay giả. Tại Kết luận giám định số: 243/KL-PC09 ngày 28/05/2021 Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang đã kết luận: 02 (hai) giấy phép lái xe ký hiệu A1, A2 gửi giám định đều là giấy phép lái xe thật.

Trên cơ sở kết quả khám nghiệm các dấu vết để lại trên hiện trường, các dấu vết trên phương tiện xe ô tô BKS 21C-061.62 và xe mô tô không biển kiểm soát, các Kết luận giám định của các cơ quan chuyên môn. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Quang xác định, lỗi do Nguyễn Văn Đ điều khiển xe ô tô BKS 21C - 061.62 vượt xe không đúng quy định, không đảm bảo an toàn gây tai nạn giao thông. Hành vi của Nguyễn Văn Đ đã vi phạm Điều 14 Luật giao thông đường bộ năm 2008, hậu quả làm chết 01 người và gây thiệt hại về tài sản với số tiền là **3.214.000đ (ba triệu hai trăm mười bốn nghìn đồng)**.

Với hành vi trên, tại Cáo trạng số 44/CT-VKS-BQ ngày 16/8/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang đã truy tố Nguyễn Văn Đ về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu.

Sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, tại phiên tòa đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang vẫn giữ nguyên quyết định truy tố Nguyễn Văn Đ về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

- Về điều luật và hình phạt: Đề nghị hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1, Điều 260, Điều 50, điểm b, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 36 của Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ từ 09 tháng đến 12 tháng Cải tạo không giam giữ.

Trường hợp người bị phạt cải tạo không giam giữ không có việc làm hoặc bị mất việc làm trong thời gian chấp hành hình phạt này thì phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ. Thời gian lao động phục vụ cộng đồng không quá 04 giờ trong 01 ngày và không quá 05 ngày trong 01 tuần.

Thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ của bị cáo Nguyễn Văn Đ được tính kể từ ngày Ủy ban nhân dân xã H, huyện Y, tỉnh Bắc Giang nhận được Bản án và Quyết định thi hành án. Giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành án. Trường hợp người chấp hành án đi khỏi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật Thi hành án hình sự năm 2019.

- Đề nghị miễn khấu trừ thu nhập và không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Văn Đ.

- Về trách nhiệm dân sự: Tại giai đoạn điều tra bị cáo và gia đình bị hại đã tự thỏa thuận xong phần trách nhiệm bồi thường thiệt hại, nay gia đình bị hại không ai yêu cầu bồi thường về trách nhiệm dân sự nữa nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn Đ 01 (một) giấy phép lái xe số 270155002648, hạng: C, mang tên Nguyễn Văn Đ, sinh ngày 20/3/1989, nơi cư trú: X. H, H. Y, T. Bắc Giang, do Sở giao thông vận tải tỉnh Bắc Giang cấp ngày 26/02/2020 có giá trị đến ngày 26/02/2025.

Phản tranh luận, bị cáo nhất trí với tội danh, điều luật áp dụng và mức hình phạt của Kiểm sát viên đã đề nghị trong bản luận tội.

Lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị hội đồng xét xử xem xét cho hưởng mức án thấp nhất để bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm trở thành người công dân có ích cho xã hội và đề nghị không khấu trừ thu nhập và không áp dụng hình phạt bổ sung đối với đối với bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan Cảnh sát điều tra huyện Bắc Quang, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Quang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; tại phiên tòa Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn khi thực hành quyền công tố. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, vắng mặt bà Mạ Thị Đ là người đại diện hợp pháp của bị hại và ông Hoàng Văn T là đại diện theo ủy quyền của bà Mạ Thị Đ, nhưng trước đó họ đã có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt và đã có đầy đủ lời khai trong hồ sơ vụ án. Căn cứ khoản 1 Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự, xét thấy những người này đã được Tòa án triệu tập hợp lệ, trên cơ sở ý kiến của Kiểm sát viên, thấy rằng sự vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc giải quyết vụ án, Hội đồng xét xử quyết định vẫn tiến hành xét xử theo thủ tục chung.

[3] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo tiếp tục khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo thống nhất, phù hợp với lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra, lời khai của người đại diện hợp pháp của bị hại và phù hợp với Biên bản tiếp nhận người phạm tội ra đầu thú ngày 01/4/2021; Biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, bản ảnh khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông, bản ảnh khám nghiệm phương tiện, biên bản khám nghiệm tử thi và bản ảnh khám nghiệm tử thi ngày 01/4/2021 và Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 16/TT ngày 19/4/2021 của Trung tâm Pháp y - Sở y tế tỉnh Hà Giang về nguyên nhân chết của Hoàng Văn D; Kết luận giám định pháp y về ADN số 168/21/TC-ADN ngày 16/04/2021 của Viện Pháp y quốc gia – Bộ Y tế; Biên bản họp định giá tài sản và kết luận định giá tài sản số 25/KL-HĐĐGTS ngày 26/4/2021 của Hội đồng định giá tài sản huyện Bắc Quang về giá trị thiệt hại tài sản; Kết luận giám định số 243/KL-PC09 ngày 28/05/2021 Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang đối với 02 giấy phép lái xe cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở xác định: Khoảng 17 giờ 42 phút ngày 01/4/2021 Nguyễn Văn Đ điều khiển xe ô tô BKS 21C-061.62 tham gia giao thông, khi đi đến Km 79 + 600 Quốc lộ 2 thuộc địa phận tổ dân phố T, thị trấn V, huyện B, vượt xe đi cùng chiều phía trước không đúng quy định, không đảm bảo an toàn gây tai nạn giao thông với xe mô tô không gắn biển số đăng ký đi cùng chiều phía trước, hậu quả gây thiệt hại làm chết 01 người và hư hỏng tài sản với giá trị là 3.214.000đ (*Ba triệu hai trăm mười bốn nghìn đồng*). Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang đã truy tố là đúng người đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” của bị cáo Nguyễn Văn Đ thuộc loại tội phạm nghiêm trọng, có khung hình phạt là phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm. Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm tới trật tự, an toàn giao thông đường bộ, đồng thời xâm phạm đến tính mạng, tài sản của cá nhân là khách thể được pháp luật Hình sự Việt Nam bảo vệ. Bị cáo là người có trình độ văn hoá, hiểu biết pháp luật, đã được cấp giấy phép lái xe ô tô hạng C buộc bị cáo phải nhận thức được khi tham gia giao thông phải tuân thủ đúng các quy định về an toàn giao thông đường bộ. Tuy nhiên, trong vụ án này quá trình điều khiển phương tiện tham gia giao thông bị cáo đã vượt xe không đúng quy định gây ra tai nạn giao thông, vi phạm quy định tại Điều 14 của Luật giao thông đường bộ, hậu quả làm chết 01 người và hư hỏng về tài sản với giá

trị thiệt hại là 3.214.000đ (*Ba triệu hai trăm mười bốn nghìn đồng*). Do đó, cần phải có một mức án phù hợp đối với bị cáo về hành vi phạm tội đã gây ra.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của người phạm tội thấy rằng: Trong vụ án này bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, trong các giai đoạn tố tụng bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, giai đoạn điều tra đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại; sau khi gây ra tai nạn bị cáo đã ra đầu thú và được gia đình bị hại có đơn đề nghị giảm nhẹ hình phạt, là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị cáo luôn chấp hành đúng chính sách pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân ở nơi cư trú, có nơi cư trú rõ ràng, xét thấy không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, mà áp dụng loại hình phạt cải tạo không giam giữ theo quy định tại Điều 36 của Bộ luật Hình sự, như đại diện Viện kiểm sát đã đề nghị đối với bị cáo tại phiên tòa cũng đủ răn đe, giáo dục đối với bị cáo.

[6] Về khấu trừ thu nhập và hình phạt bổ sung: Do bị cáo điều kiện hoàn cảnh khó khăn, không có thu nhập ổn định, nên Hội đồng xét xử không áp dụng khấu trừ một phần thu nhập đối với các bị cáo theo quy định tại khoản 3 Điều 36 của Bộ luật Hình sự, cũng như không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Tại giai đoạn điều tra bị cáo và gia đình bị hại đã thỏa thuận xong phân phối thường, bị cáo đã tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại toàn bộ các khoản về trách nhiệm dân sự, trong đó bao gồm cả phần thiệt hại về tài sản với tổng số tiền là 150.000.000<sup>d</sup> (*Một trăm lăm mươi triệu đồng*). Nay gia đình bị hại không còn yêu cầu nào khác về trách nhiệm dân sự, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Quang đã thu giữ một số vật chứng, sau đó đã trả lại phương tiện xe ô tô biển kiểm soát 21C-061.62 và xe mô tô không gắn biển số đăng ký, nhãn hiệu HONDA, số loại DREAM, màu sơn nâu và các giấy tờ của xe cho các chủ sở hữu, theo biên bản trả lại tài sản ngày 25/6/2021 (Bút lục 117, 118) theo quy định của pháp luật, nên Hội đồng xét xử không đề cập đến.

[9] Đối với vật chứng còn lại là 01 (*một*) giấy phép lái xe số: 270155002648, hạng: C, mang tên Nguyễn Văn Đ, sinh ngày 20/3/1989, nơi cư trú: X. H, H. Y, T. Bắc Giang, do Sở giao thông vận tải tỉnh Bắc Giang cấp ngày 26/02/2020 có giá trị đến ngày 26/02/2025. Xét thấy không liên quan đến hành vi phạm tội, cần trả lại cho bị cáo theo quy định tại Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 36 của Bộ luật Hình sự; Điều 106, khoản 2 Điều 136, các Điều 331, 333, 336, 337 của Bộ luật tố Tụng hình sự; Điều 21, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Đ phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2. Hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ 09 (Chín) tháng cải tạo không giam giữ.

Trường hợp người bị phạt cải tạo không giam giữ không có việc làm hoặc bị mất việc làm trong thời gian chấp hành hình phạt này thì phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ. Thời gian lao động phục vụ cộng đồng không quá 04 giờ trong 01 ngày và không quá 05 ngày trong 01 tuần.

Thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ của bị cáo Nguyễn Văn Đ được tính kể từ ngày Ủy ban nhân dân xã H, huyện Y, tỉnh Bắc Giang nhận được Bản án và Quyết định thi hành án. Giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành án. Trường hợp người chấp hành án đi khỏi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật Thi hành án hình sự năm 2019.

- Miễn khấu trừ thu nhập và không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Văn Đ.

3. Về xử lý vật chứng: Trả lại bị cáo Nguyễn Văn Đ 01 (một) giấy phép lái xe số 270155002648, hạng: C, mang tên Nguyễn Văn Đ, sinh ngày 20/3/1989, nơi cư trú: X. H, H. Y, T. Bắc Giang, do Sở giao thông vận tải tỉnh Bắc Giang cấp ngày 26/02/2020 có giá trị đến ngày 26/02/2025.

*(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 18 tháng 8 năm 2021, giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Quang và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Quang).*

4. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn Đ phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án. Bà Mạ Thị Đ, đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn mười lăm ngày, kể từ ngày nhận được bản án sao hoặc được niêm yết.

*“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi*

*hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.*

**Nơi nhận:**

- Toà án nhân dân tỉnh;
- VKSND tỉnh Hà giang;
- VKSND huyện Bắc Quang;
- Công an huyện Bắc Quang ;
- Chi cục THADS huyện;
- Sở tư pháp tỉnh Hà Giang;
- UBND xã H, huyện Y,  
tỉnh Bắc Giang;
- Những người tham gia tố tụng;
- Bộ phận THA hình sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà**

**Đàm Thị Tư**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Lam      Nguyễn Thị Oanh**

**Đàm Thị Tư**